

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Minh Tám
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thị Quỳnh A - Giới tính: Nữ - Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 13 tháng 01 năm 1996 tại thành phố Đà Nẵng - Nơi thường trú: Tổ 13, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng - Chỗ ở hiện nay: K538/6 đường Trần Cao V, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Trình độ học vấn: Lớp 09/12 - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/8/2024, bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền mức tiền là 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Nguyễn Công T - Sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Mỹ L - Sinh năm 1976, cả hai đều còn sống;

Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất;

Chồng: Trần Quốc K - Sinh ngày 15/3/1994 đã ly hôn;

Có 01 con sinh năm 2011.

Bị cáo hiện nay đang bị tạm giam từ ngày 18/07/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Phan Nhật H - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 26 tháng 8 năm 1992 tại thành phố Đà Nẵng - Chỗ ở hiện nay: K538/6 Trần Cao V: Tổ 85, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/8/2024, bị Công an quận Thanh Khê ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức tiền là 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Phan Văn H - Sinh năm 1959 và bà Trần Thị Kim Q - Sinh năm 1968, cả hai đều còn sống;

Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ hai;

Vợ: Phạm Thị Thu T - Sinh năm 1995;

Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016

Bị cáo hiện nay đang bị tạm giam từ ngày 18/07/2024 tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngô Đức B - Sinh năm: 1968 - Địa chỉ: Tổ 14, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

2/ Trần Nguyễn Lan H - Sinh năm: 1978 - Địa chỉ: Tổ 31, Phường X quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 ngày 18 tháng 7 năm 2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (nay là Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh Tế - Ma túy) Công an quận Thanh Khê phối hợp với Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra tầng 3 căn hộ số K538/6 Trần Cao V phát hiện, bắt quả tang Phan Nhật H và Nguyễn Thị Quỳnh A đang tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán. Tạm giữ trong phòng phơi đồ phía sau nhà tắm 01 hộp giấy có nắp đậy màu đen kích thước khoảng (10,3x5,7) cm bên trong có chứa 03 gói ni lông có kích thước lần lượt là (7,3x5,2) cm, (6,8x4,2)cm, (6,2x3,8) cm đều chứa chất tinh thể màu trắng đã niêm phong 03 gói ni lông vào bì thư ký hiệu G1 và 01 (một) nỏ thủy tinh dài khoảng 12,5cm bên trong phần ống bầu có bám dính chất rắn màu vàng sẫm niêm phong trong bì thư ký hiệu G2).

Tại Bản kết luận giám định số 590/GĐ-MT ngày 26/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: "Tinh thể màu trắng trong

03 gói ni lông đựng trong bì niêm phong kí hiệu G1 và chất rắn màu vàng sẫm bám dính trong phần ống bầu của nõ thủy tinh đựng trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu G1 là 4,575 gam, không xác định khối lượng chất bám dính trong mẫu G2”.

Qua thử test nước tiểu, Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H dương tính với chất ma túy.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng đầu tháng 7 năm 2024, Phan Nhật H và Nguyễn Thị Quỳnh A thuê phòng trọ tại tầng 3 nhà số K538/6 Trần Cao V, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng của chị Trần Nguyễn Lan H để ở. Tại đây, Nguyễn Thị Quỳnh A rủ Phan Nhật H mua ma túy về để bán kiếm lời và bàn bạc thống nhất: “Quỳnh A chịu trách nhiệm việc tìm mua ma túy bằng cách là mua nợ, sau khi mua được ma túy thì H và Quỳnh A sẽ đi lấy đem về, Quỳnh A chia ma túy ra nhiều phần để bán và chịu trách nhiệm giao dịch bán ma túy, H là người đem ma túy để giao cho người bán, H mua cân điện tử và Quỳnh A mua vỏ bao ni lông.

Vào chiều ngày 17 tháng 7 năm 2024, thông qua người tên T (chưa xác định được nhân thân lai lịch), Nguyễn Thị Quỳnh A liên lạc mua nợ 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) ma túy đá của người tên Q (chưa xác định được nhân thân lai lịch) và hẹn địa điểm giao ma túy gần khu vực bến xe Đà Nẵng. Sau khi hỏi mua được ma túy, Quỳnh A yêu cầu Phan Nhật H đi lấy ma túy. Theo chỉ dẫn của Quỳnh A, H đến thùng rác trước nhà dân (chưa rõ địa chỉ) gần khu vực bến xe Đà Nẵng lấy 01 (một) gói ma túy đá bọc trong khẩu trang do Q để từ trước, đem về phòng trọ. Tại đây, H lấy một ít ma túy đá cất trong người với mục đích sử dụng và đưa số ma túy còn lại cho Quỳnh A. Quỳnh A lấy ra một ít ma túy đá bỏ vào trong bao ni lông đưa cho H và nói H đem gói ma túy để trên ghế đá tại cuối kiệt 548 đường Trần Cao Vân, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nếu có ai hỏi mua ma túy thì bán với giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). H đồng ý và cầm gói ma túy đá trên để trên ghế đá theo lời của Quỳnh A và đem gói ma túy còn lại đến thuê phòng trọ (không rõ địa chỉ) sử dụng một mình hết. Đến tối cùng ngày, thông qua người tên T, Quỳnh A tiếp tục hỏi mua nợ 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) ma túy đá của Q. Theo chỉ dẫn của Q, H điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 43D1-53446 xe của ông Ngô Đức B chở Quỳnh A đi đến đường Đồng Trí (không rõ địa chỉ cụ thể) lấy 01 gói ma túy đá ở gần cây biển báo chỉ dẫn đường, rồi đem về phòng trọ. Quỳnh A phân chia và cất giấu ma túy trong hộp giấy để tại phòng phơi đồ phía sau nhà tắm. Đến khuya ngày 17/7/2024 tại đường kiệt Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể), Quỳnh A bán cho người tên Lê Đức C (chưa xác định

được nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ (một triệu đồng), nhưng C chưa trả tiền. Quỳnh A cất giấu 03 gói ma túy đá còn lại trong hộp giấy để trên bàn tại phòng phơi đồ. Đến 10 giờ 30 ngày 18 tháng 7 năm 2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phối hợp với Công an phường Xuân Hà kiểm tra tầng 3 căn hộ số K538/6 Trần Cao V phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H có hành vi như đã nêu trên.

*** Vật chứng và xử lý vật chứng:**

1/ Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong 02 cái bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu giám định số 1002/QĐ-ĐCSMT ngày 19/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, có chữ ký của Lê Văn Túy và Bùi Anh Tuấn.

2/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs max màu đen, Imei: 357286091874101, gắn sim số: 0905531903 của Quỳnh A.

3/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh-đen, imei: 864751067135692, gắn sim số: 0905389070 của Phan Nhật H.

4/Tiền: 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) của Phan Nhật H.

5/ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng - đỏ, biển số: 43D1-53446, số khung: RLCUG0610GY273737, số máy: G3D4E287351.

6/ 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước khoảng 10,5 x 5,8 cm, hình dạng giống chuột máy tính, in dòng chữ Mouse Scale.

7/ 01 (một) hộp giấy có nắp đậy màu đen, kích thước khoảng 10,3 x 5,7 cm.

8/ 50 (năm mươi) vỏ bao ni lông, trong đó, 30 vỏ bao ni lông kích thước khoảng 3,1x3 cm và 20 vỏ bao ni lông, kích thước khoảng 6,2 x4 cm.

9/ 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước khoảng 16,5x8 cm.

10/ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa hình tròn, đường kính 7,5 cm có phần đáy phẳng, phần đầu có gắn 01 (một) ống hút nhựa trong suốt dài khoảng 43,5 cm.

11/ 01 (một) ống nhựa trong suốt dài khoảng 9,3 cm, có một đầu bịt kín và 01 đầu cắt nhọn.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2024.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Nhật H từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

1/ Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong 02 cái bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu giám định số 1002/QĐ-ĐCSMT ngày 19/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, có chữ ký của Lê Văn Túy và Bùi Anh Tuấn.

2/ 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước khoảng 10,5 x 5,8 cm, hình dạng giống chuột máy tính, in dòng chữ Mouse Scale.

3/ 01 (một) hộp giấy có nắp đậy màu đen, kích thước khoảng 10,3 x 5,7 cm.

4/ 50 (năm mươi) vỏ bao ni lông, trong đó, 30 vỏ bao ni lông kích thước khoảng 3,1x3 cm và 20 vỏ bao ni lông, kích thước khoảng 6,2 x4 cm.

5/ 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước khoảng 16,5x8 cm.

6/ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa hình tròn, đường kính 7,5 cm có phần đáy phẳng, phần đầu có gắn 01 (một) ống hút nhựa trong suốt dài khoảng 43,5 cm.

7/ 01 (một) ống nhựa trong suốt dài khoảng 9,3 cm, có một đầu bịt kín và 01 đầu cắt nhọn.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước

1/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs max màu đen, Imei: 357286091874101, gắn sim số: 0905531903 của Quỳnh A.

2/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh-đen, imei: 864751067135692, gắn sim số: 0905389070 của Phan Nhật H.

- Tiếp tục quỹ trừ số tiền: 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) của Phan Nhật H để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Ngô Đức B 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng - đỏ, biển số: 43D1-53446, số khung: RLCUG0610GY273737, số máy: G3D4E287351.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2024.

Về hình phạt bổ sung đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H mỗi bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H nói lời nói sau cùng Bị cáo đã biết lỗi, hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày, Quỳnh A và Nhật H đã bàn bạc thống nhất mua 02 lần ma túy, mỗi lần 3.000.000 đồng loại Methamphetamine và bán ma túy 02 lần cụ thể: Quỳnh A đưa 01 gói ma túy loại Methamphetamine cho Nhật H đem đến để trên ghế đá tại cuối kiệt 548 đường Trần Cao Vân, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để bán cho người khác với trị giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và bán cho 01 người tên Lê Đức C với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Đến 10 giờ 30 ngày 18 tháng 7 năm 2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê và Công an phường Xuân Hà phát hiện, bắt quả tang Quỳnh A và Nhật H đang tàng trữ 4,575 gam ma túy loại Methamphetamine tại tầng 3 Nhà số K538/6 Trần Cao V, phường Xuân H,

quận T, thành phố Đà Nẵng để bán cho người khác. Do đó hành vi trên đây của các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Ma túy là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, khi sử dụng gây ảo giác, hưng phấn về nhận thức, gây hại đến kinh tế, sức khỏe và tinh thần của con người, làm suy thoái về đạo đức, lối sống và cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có sức khỏe và có khả năng lao động bình thường, lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện nhưng lại sớm đi vào con đường phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và xâm phạm đến sức khỏe cũng như sự phát triển bình thường giống nòi dân tộc, đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên suy đồi phẩm chất, lối sống. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, bởi đó là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Quỳnh A là người rủ rê, trực tiếp liên lạc với người bán ma túy, chuẩn bị phương tiện để đến địa điểm đã hẹn trước để lấy ma túy do vậy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc và cao hơn bị cáo H.

Đối với bị cáo H là người giúp sức đi theo bị cáo Quỳnh A vai trò của bị cáo trong việc mua bán ma túy là không lớn do vậy cần xử phạt bị cáo mức án thấp hơn bị cáo Quỳnh A và tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H có nhân thân xấu, đều đã bị xử phạt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Nên Hội đồng

xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Riêng bị cáo Quỳnh A có bà Ngoại là bà Lê Thị L là người có công với Cách mạng được tặng Kỷ niệm chương “Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy” nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung HĐXX xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H mỗi bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng HĐXX thấy các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

1/ Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong 02 cái bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu giám định số 1002/QĐ-ĐCSMT ngày 19/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, có chữ ký của Lê Văn Túy và Bùi Anh Tuấn.

2/ 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước khoảng 10,5 x 5,8 cm, hình dạng giống chuột máy tính, in dòng chữ Mouse Scale.

3/ 01 (một) hộp giấy có nắp đậy màu đen, kích thước khoảng 10,3 x 5,7 cm.

4/ 50 (năm mươi) vỏ bao ni lông, trong đó, 30 vỏ bao ni lông kích thước khoảng 3,1x3 cm và 20 vỏ bao ni lông, kích thước khoảng 6,2 x4 cm.

5/ 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước khoảng 16,5x8 cm.

6/ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa hình tròn, đường kính 7,5 cm có phần đáy phẳng, phần đầu có gắn 01 (một) ống hút nhựa trong suốt dài khoảng 43,5 cm.

7/ 01 (một) ống nhựa trong suốt dài khoảng 9,3 cm, có một đầu bịt kín và 01 đầu cắt nhọn.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước

1/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs max màu đen, Imei: 357286091874101, gắn sim số: 0905531903 của Quỳnh A.

2/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh-đen, imei: 864751067135692, gắn sim số: 0905389070 của Phan Nhật H.

- Tiếp tục quỹ trừ số tiền: 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) của Phan Nhật H để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Ngô Đức B 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng - đỏ, biển số: 43D1-53446, số khung: RLCUG0610GY273737, số máy: G3D4E287351, xe này do ông Ngô Đức B đứng tên giấy đăng ký xe làm chủ ở hữu cho Quỳnh A mượn xe mô tô trên vào giữa tháng 7 năm 2024 để làm phương tiện đi lại nhưng bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội mua bán ma túy thì ông B không biết nên trả lại cho ông B.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2024.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt số tiền là có căn cứ.

- Đối với chị Trần Nguyễn Lan H là chủ nhà nhưng không biết Phan Nhật H và Nguyễn Thị Quỳnh A phạm tội nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý hình sự là có cơ sở.

- Đối với đối tượng tên Q, T bán ma túy và Lê Đức C mua ma túy nhưng đều chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục làm rõ xử lý sau.

- Qua xác minh lai lịch của Nguyễn Thị Quỳnh A xác định giữa Quỳnh A và Trần Quốc K có 01 con sinh ngày 28/9/2021 nên tại thời điểm sinh con Quỳnh A chưa đủ 16 tuổi, nhưng cũng tại thời điểm này Trần Quốc K cũng chưa đủ 18 tuổi nên không có dấu hiện của tội giao cấu với người từ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nên Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý hình sự là có căn cứ.

[7] Án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Nhật H.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A 09 (chín) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/07/2024.

Xử phạt: Bị cáo Phan Nhật H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày

18/07/2024.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

1/ Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong 02 cái bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu giám định số 1002/QĐ-ĐCSMT ngày 19/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, có đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng, có chữ ký của Lê Văn Túy và Bùi Anh Tuấn.

2/ 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước khoảng 10,5 x 5,8 cm, hình dạng giống chuột máy tính, in dòng chữ Mouse Scale.

3/ 01 (một) hộp giấy có nắp đáy màu đen, kích thước khoảng 10,3 x 5,7 cm.

4/ 50 (năm mươi) vỏ bao ni lông, trong đó, 30 vỏ bao ni lông kích thước khoảng 3,1x3 cm và 20 vỏ bao ni lông, kích thước khoảng 6,2 x4 cm.

5/ 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước khoảng 16,5x8 cm.

6/ 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa hình tròn, đường kính 7,5 cm có phần đáy phẳng, phần đầu có gắn 01 (một) ống hút nhựa trong suốt dài khoảng 43,5 cm.

7/ 01 (một) ống nhựa trong suốt dài khoảng 9,3 cm, có một đầu bịt kín và 01 đầu cắt nhọn.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước

1/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xs max màu đen, Imei: 357286091874101, gắn sim số: 0905531903 của Quỳnh A.

2/ 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C35 màu xanh-đen, imei: 864751067135692, gắn sim số: 0905389070 của Phan Nhật H.

- Tiếp tục quỹ trừ số tiền: 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) của Phan Nhật H để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho ông Ngô Đức B 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu trắng - đỏ, biển số: 43D1-53446, số khung: RLCUG0610GY273737, số máy: G3D4E287351.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2024.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A và Phan Nhật H mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 22/01/2025.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng-
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê-
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng-
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê-
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP Đà Nẵng
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Ba

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Ba